

ĐỀ ÁN
Sắp xếp, tổ chức lại Tổ dân phố trên địa bàn phường Đức Phố

Phần thứ nhất
SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Trong quá trình phát triển của đất nước, việc đổi mới và sắp xếp lại bộ máy hành chính là điều tất yếu nhằm nâng cao hiệu quả quản lý. Đây là một việc làm cần thiết, phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố năm 2026 được xác định là bước đi quan trọng trong lộ trình sắp xếp lại các đơn vị ở cơ sở trên cả nước.

Trước hết, việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố giúp tinh gọn bộ máy quản lý ở cơ sở. Thực tế cho thấy, nhiều tổ dân phố có số hộ dân ít nhưng vẫn duy trì đầy đủ các chức danh, dẫn đến bộ máy chồng chéo, hoạt động chưa hiệu quả. Khi sáp nhập, số lượng người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố được giảm bớt, từ đó tiết kiệm chi phí phụ cấp và sử dụng nguồn ngân sách hợp lý hơn.

Bên cạnh đó, sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố còn góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành. Khi các đơn vị nhỏ được hợp nhất thành một đơn vị lớn hơn, việc triển khai các chủ trương, chính sách của Nhà nước trở nên đồng bộ và thống nhất hơn. Công tác quản lý dân cư, giữ gìn an ninh trật tự cũng được thực hiện thuận lợi, tránh tình trạng chồng chéo hoặc thiếu hiệu quả như trước.

Không chỉ dừng lại ở đó, sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố còn tạo điều kiện tập trung nguồn lực để phát triển kinh tế – xã hội. Các công trình hạ tầng như đường giao thông, nhà văn hóa, hệ thống điện, nước... có thể được đầu tư đồng bộ, phục vụ tốt hơn cho đời sống người dân. Đồng thời, việc giao lưu, kết nối giữa các khu dân cư cũng được mở rộng, góp phần xây dựng cộng đồng đoàn kết, vững mạnh.

Tóm lại, sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố là một chủ trương đúng đắn và cần thiết trong giai đoạn hiện nay. Việc thực hiện tốt chủ trương này sẽ góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, tiết kiệm nguồn lực và thúc đẩy sự phát triển chung của địa phương, hướng tới mục tiêu xây dựng Đô thị văn minh.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
- Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 27/6/2025;

3. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả";

4. Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ về chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

5. Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

6. Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

7. Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bộ trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, ở tổ dân phố;

8. Công văn số 11776/BNV-CQĐP ngày 09/12/2025 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn một số nội dung tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố; Công văn số 167/BNV-CQĐP ngày 28/3/2026 của Bộ Nội vụ về Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động ở thôn, tổ dân phố;

9. Kết luận số 974-KL/TU ngày 23/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi về tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

10. Công văn số 563-CV/TU ngày 27/5/2026 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về việc triển khai sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh;

11. Công văn số 4695/UBND-NC ngày 22/5/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 4946/UBND-NC ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc hướng dẫn tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình đối với thôn, tổ dân phố có yếu tố đặc thù và gia hạn thời gian xây dựng Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố;

12. Phương án số 5458/PA-UBND ngày 10/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

13. Công văn số 2363/SNV-XDCQ ngày 27/5/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi về việc đôn đốc gửi phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố; thực trạng và phương án sắp xếp đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo Chỉ thị 21/CT-TTg; Công văn số 2458/SNV-XDCQ ngày 02/6/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Công văn số 5170/BNV-CQĐP ngày 27/5/2026 của Bộ Nội vụ;

14. Công văn số 484-CV/ĐU ngày 05/6/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Đức Phổ về việc triển khai sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường; Kết

luận số 165-KL/ĐU ngày 05/6/2026 của Đảng ủy phường Đức Phổ về chủ trương sắp xếp, sáp nhập tổ dân phố.

Phần thứ hai

MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ NGUYÊN TẮC SẮP XẾP

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Sắp xếp, tổ chức lại các tổ dân phố đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với quy định của pháp luật theo hướng giảm đầu mối.
2. Quá trình sắp xếp, tổ chức lại phải được thực hiện nghiêm túc, thận trọng, khoa học, chặt chẽ, công khai, minh bạch, phù hợp với tình hình thực tiễn các tổ dân phố sau sắp xếp, đảm bảo không làm gián đoạn, xáo trộn đời sống của Nhân dân.

II. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG

Đề án nêu rõ nội dung liên quan đến việc sắp xếp, tổ chức lại các tổ dân phố trên địa bàn phường Đức Phổ theo chủ trương, định hướng của cấp có thẩm quyền và quy định của pháp luật có liên quan.

III. NGUYÊN TẮC SẮP XẾP

1. Tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, sự quản lý của chính quyền; kế thừa, giữ gìn và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của cộng đồng dân cư.
2. Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các tổ dân phố chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định để thành lập tổ dân phố mới có quy mô phù hợp; bảo đảm sau sắp xếp các đơn vị đạt hoặc cơ bản đạt tiêu chí theo quy định.
3. Việc sắp xếp phải gắn với yêu cầu quản lý của chính quyền địa phương xã, bảo đảm giảm số lượng đầu mối, tăng quy mô tổ dân phố, qua đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền và chất lượng hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư.
4. Bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; việc sắp xếp tổ dân phố phải xem xét đầy đủ các yếu tố về vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, địa hình, giao thông, đặc điểm dân cư, phong tục, tập quán và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của từng địa bàn.
5. Việc sắp xếp phải vừa bảo đảm tinh gọn đầu mối phù hợp với năng lực quản lý của chính quyền cấp xã vừa bảo đảm hoạt động ổn định, hạn chế xáo trộn lớn đến cộng đồng dân cư.

Phần thứ ba

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG

1. Khái quát

Phường Đức Phổ được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025 theo Nghị quyết số 1677/2025/NQ-UBTVQH ngày 16/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025. Phường Đức Phổ được hình thành trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của 05 phường trực thuộc thị xã Đức Phổ gồm: Phổ Hoà, Nguyễn Nghiêm, Phổ Ninh, Phổ Minh và Phổ Vinh, với tổng diện tích tự nhiên là 69,327 km², quy mô dân số 41.358 người, với 25 tổ dân phố.

Địa giới hành chính phường Đức Phổ: Phía Đông giáp biển Đông; phía Tây giáp xã Nguyễn Nghiêm và xã Đặng Thùy Trâm; phía Nam giáp xã Khánh Cường; phía Bắc giáp phường Trà Câu. Phường có vị trí địa lý tương đối thuận lợi, là cửa ngõ phía Nam của tỉnh Quảng Ngãi, địa bàn có ranh giới tiếp giáp với các xã, phường lân cận, tạo điều kiện thuận lợi trong giao lưu kinh tế - văn hóa và phát triển kinh tế - xã hội.

Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, phường Đức Phổ tiếp tục nhận được sự quan tâm sát sao của các cấp chính quyền, tình hình kinh tế - xã hội của phường có nhiều chuyển biến tích cực. Cơ cấu kinh tế từng bước chuyển dịch theo hướng giảm dần tỷ trọng nông nghiệp, tăng tỷ trọng công nghiệp và thương mại - dịch vụ. Thu nhập bình quân đầu người từng bước được nâng lên, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân ngày càng được cải thiện. Hệ thống cơ sở hạ tầng như giao thông, điện, nước sinh hoạt, trường học, trạm y tế được đầu tư nâng cấp; các thiết chế văn hóa ở cơ sở từng bước được hoàn thiện, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân.

Về lĩnh vực văn hóa - xã hội, các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư được duy trì và phát triển; công tác giáo dục, y tế, an sinh xã hội được quan tâm thực hiện đầy đủ. Tình hình quốc phòng - an ninh trên địa bàn phường cơ bản ổn định, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, phường Đức Phổ vẫn còn một số khó khăn nội tại: quy mô các tổ dân phố không đồng đều, một số tổ dân phố có số hộ quá ít, nguồn lực đầu tư còn phân tán, việc tổ chức quản lý ở cơ sở còn gặp nhiều trở ngại. Những yếu tố này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải thực hiện sắp xếp, sáp nhập, tổ chức lại tổ dân phố nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý và tạo động lực phát triển mạnh mẽ trong giai đoạn mới.

2. Thực trạng các tổ dân phố trên địa bàn phường

Hiện nay, trên địa bàn phường Đức Phổ có tổng số 25 tổ dân phố, với tổng số 10.529 hộ dân, tổng số nhân khẩu là 40.473 người, diện tích tự nhiên là 69,327 km² (tương đương 6.932,68 ha).

Bảng 1: Hiện trạng quy mô dân số, diện tích 25 tổ dân phố hiện nay

STT	Tên tổ dân phố	Diện tích (ha)	Hộ	Dân số
1	2	3	4	5

STT	Tên tổ dân phố	Diện tích (ha)	Hộ	Dân số
1	TDP Hiền Văn	686.30	213	845
2	TDP Nho Lâm	284.63	249	949
3	TDP Hòa Thạnh	240.70	286	1.077
4	TDP An Thường	426.10	462	1.680
5	Tổ dân phố 1	60.13	289	1.135
6	Tổ dân phố 2	37.32	574	2.229
7	Tổ dân phố 3	214.67	542	2.128
8	Tổ dân phố 4	96.37	485	1.940
9	Tổ dân phố 5	87.68	523	2.089
10	Tổ dân phố 6	65.54	343	1.289
11	TDP Vĩnh Bình	188.5	544	1.986
12	TDP An Trường	254	936	3.413
13	TDP An Ninh	403.32	620	2.090
14	TDP Thanh Lâm	808.25	398	1.476
15	TDP Lộ Bàn	609.4	413	1.516
16	TDP Hải Môn	163.22	214	783
17	TDP Tân Tự	283.76	330	1.210
18	TDP Trường Sanh	230.69	416	1.557
19	TDP Tân Mỹ	232.98	502	1.812
20	TDP Khánh Bắc	229.43	358	1.568
21	TDP Nam Phước	346.52	569	2.364
22	TDP Lộc An	176.01	185	763
23	TDP Đông Thuận	249.03	449	1.909
24	TDP Trung Lý	231.01	280	1.161

STT	Tên tổ dân phố	Diện tích (ha)	Hộ	Dân số
25	TDP Phi Hiền	327.12	363	1.563
Tổng cộng		6,932.68	10.543	40.532

Theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP: "đ) Ở vùng duyên hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên: Thôn phải có từ 300 hộ gia đình trở lên, tổ dân phố phải có từ 450 hộ gia đình trở lên".

Qua rà soát thực tế, toàn phường có 15 tổ dân phố (Hiền Văn, Nho Lâm, Hoà Thạnh, 1, 6, Thanh Lâm, Lộ Bàn, Hải Môn, Tân Tự, Trường Sanh, Khánh Bắc, Lộc An, Đông Thuận, Trung Lý, Phi Hiền) không đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình (dưới 450 hộ) và 10 tổ dân phố đã đạt tiêu chuẩn theo quy định:

Bảng 2: Đánh giá tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình của các tổ dân phố hiện có

STT	Tên tổ dân phố	Diện tích (ha)	Số hộ hiện có	Dân số (người)	Tiêu chuẩn quy định (hộ)	Đánh giá kết quả
1	2	3	4	5	6	7
1	TDP Hiền Văn	686.30	213	845	≥ 450	Chưa đạt tiêu chuẩn
2	TDP Nho Lâm	284.63	249	949	≥ 450	Chưa đạt tiêu chuẩn
3	TDP Hòa Thạnh	240.70	286	1.077	≥ 450	Chưa đạt tiêu chuẩn
4	TDP An Thường	426.10	462	1.680	≥ 450	Đạt tiêu chuẩn
5	Tổ dân phố 1	60.13	289	1.135	≥ 450	Chưa đạt tiêu chuẩn
6	Tổ dân phố 2	37.32	574	2.229	≥ 450	Đạt tiêu chuẩn
7	Tổ dân phố 3	214.67	542	2.128	≥ 450	Đạt tiêu chuẩn
8	Tổ dân phố 4	96.37	485	1.940	≥ 450	Đạt tiêu chuẩn
9	Tổ dân phố 5	87.68	523	2.089	≥ 450	Đạt tiêu chuẩn
10	Tổ dân phố 6	65.54	343	1.289	≥ 450	Chưa đạt tiêu chuẩn
11	TDP Vĩnh Bình	188.5	544	1.986	≥ 450	Đạt tiêu chuẩn
12	TDP An Trường	254	936	3.413	≥ 450	Đạt tiêu chuẩn
13	TDP An Ninh	403.32	620	2.090	≥ 450	Đạt tiêu chuẩn
14	TDP Thanh Lâm	808.25	398	1.476	≥ 450	Chưa đạt tiêu chuẩn
15	TDP Lộ Bàn	609.4	413	1.516	≥ 450	Chưa đạt tiêu chuẩn

STT	Tên tổ dân phố	Diện tích (ha)	Số hộ hiện có	Dân số (người)	Tiêu chuẩn quy định (hộ)	Đánh giá kết quả
16	TDP Hải Môn	163.22	214	783	≥ 450	Chưa đạt tiêu chuẩn
17	TDP Tân Tự	283.76	330	1.210	≥ 450	Chưa đạt tiêu chuẩn
18	TDP Trường Sanh	230.69	416	1.557	≥ 450	Chưa đạt tiêu chuẩn
19	TDP Tân Mỹ	232.98	502	1.812	≥ 450	Đạt tiêu chuẩn
20	TDP Khánh Bắc	229.43	358	1.568	≥ 450	Chưa đạt tiêu chuẩn
21	TDP Nam Phước	346.52	569	2.364	≥ 450	Đạt tiêu chuẩn
22	TDP Lộc An	176.01	185	763	≥ 450	Chưa đạt tiêu chuẩn
23	TDP Đông Thuận	249.03	449	1.909	≥ 450	Chưa đạt tiêu chuẩn
24	TDP Trung Lý	231.01	280	1.161	≥ 450	Chưa đạt tiêu chuẩn
25	TDP Phi Hiển	327.12	363	1.563	≥ 450	Chưa đạt tiêu chuẩn
Tổng cộng		6,932.68	10.543	40.532		

3. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố

Hiện nay, toàn phường Đức Phổ đang bố trí tổng số 51 người hoạt động không chuyên trách tại các tổ dân phố, cụ thể:

- Bí thư Chi bộ: 25 đồng chí (Trong đó: 01 đồng chí không kiêm nhiệm; 09 đồng chí Bí thư Chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 15 đồng chí Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban công tác Mặt trận tổ dân phố);

- Tổ trưởng tổ dân phố: 16 đồng chí;

- Trưởng ban công tác Mặt trận tổ dân phố: 10 đồng chí.

4. Các điều kiện về cơ sở vật chất và thiết chế tại các tổ dân phố

Hiện tại, cả 25 tổ dân phố trên địa bàn phường đều được xây dựng nhà văn hóa hoặc nhà sinh hoạt cộng đồng phục vụ cho nhu cầu hội họp, triển khai chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao.

Nhìn chung, hệ thống nhà văn hóa tổ dân phố được đầu tư xây dựng qua nhiều giai đoạn khác nhau. Phần lớn các nhà văn hóa đã đáp ứng tốt công năng hội họp cơ bản. Một số nhà văn hóa được xây mới kiên cố, khang trang, trang bị đầy đủ hệ thống điện, nước, âm thanh và sân bãi thể thao dân sinh. Tuy nhiên, vẫn còn một số nhà văn hóa có quy mô diện tích nhỏ hẹp, trang thiết bị dần xuống cấp, chưa thể đáp ứng tốt cho các buổi sinh hoạt cộng đồng quy mô đông người khi tổ chức sắp xếp.

Bên cạnh nhà văn hóa, các hạ tầng thiết yếu như hệ thống đường giao thông đô thị, hệ thống chiếu sáng công cộng, công trình cấp nước sạch và các thiết chế dân sinh khác cơ bản được vận hành ổn định, phục vụ đắc lực cho nhu cầu sinh hoạt của cư dân.

II. NỘI DUNG, PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP

1. Phương án sắp xếp, sáp nhập, dự kiến tên gọi và trụ sở làm việc của các tổ dân phố mới

Để tinh gọn bộ máy hành chính, nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước tại địa bàn dân cư, UBND phường Đức Phổ xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại từ **25 tổ dân phố hiện tại giảm còn 15 tổ dân phố (giảm 10 đầu mỗi)** với phương án cụ thể như sau:

1.1. Phương án các tổ dân phố sắp xếp, tổ chức lại (*sắp xếp 20 tổ dân phố hiện tại để hình thành 10 tổ dân phố mới*)

(1) **Thành lập Tổ dân phố Hiền Lâm:** Sáp nhập toàn bộ diện tích và dân số của TDP Hiền Văn (213 hộ, 845 nhân khẩu) và TDP Nho Lâm (249 hộ, 949 nhân khẩu).

- Quy mô sau sáp nhập: **462 hộ, 1.794 nhân khẩu.**

- Dự kiến địa điểm đặt trụ sở làm việc: Nhà sinh hoạt văn hóa TDP Nho Lâm hiện nay.

(2) **Thành lập Tổ dân phố Phổ Hòa:** Sáp nhập toàn bộ diện tích và dân số của TDP Hoà Thạnh (286 hộ, 1.077 nhân khẩu) và TDP An Thường (462 hộ, 1.680 nhân khẩu).

- Quy mô sau sáp nhập: **748 hộ, 2.757 nhân khẩu.**

- Dự kiến địa điểm đặt trụ sở làm việc: Trụ sở UBND phường Phổ Hòa cũ.

(3) **Thành lập Tổ dân phố Khánh Vĩnh:** Sáp nhập toàn bộ diện tích và dân số của TDP Khánh Bắc (358 hộ, 1.568 nhân khẩu) và TDP Nam Phước (569 hộ, 2.364 nhân khẩu).

- Quy mô sau sáp nhập: **927 hộ, 3.932 nhân khẩu.**

- Dự kiến địa điểm đặt trụ sở làm việc: Nhà sinh hoạt văn hóa TDP Nam Phước hiện nay.

(4) **Thành lập Tổ dân phố Thuận An:** Sáp nhập toàn bộ diện tích và dân số của TDP Lộc An (185 hộ, 763 nhân khẩu) và TDP Đông Thuận (449 hộ, 1.909 nhân khẩu).

- Quy mô sau sáp nhập: **634 hộ, 2.672 nhân khẩu.**

- Dự kiến địa điểm đặt trụ sở làm việc: Nhà sinh hoạt văn hóa TDP Lộc An hiện nay.

(5) **Thành lập Tổ dân phố Phổ Vinh:** Sáp nhập toàn bộ diện tích và dân số của TDP Trung Lý (280 hộ, 1.161 nhân khẩu) và TDP Phi Hiền (363 hộ, 1.563 nhân khẩu).

- Quy mô sau sáp nhập: **643 hộ, 2.724 nhân khẩu.**

- Dự kiến địa điểm đặt trụ sở làm việc: Trụ sở UBND và Nhà văn hóa phường Phổ Vinh cũ.

(6) Thành lập Tổ dân phố Phổ Minh: Sáp nhập toàn bộ diện tích, dân số của TDP Hải Môn (214 hộ, 783 nhân khẩu), TDP Tân Tự (330 hộ, 1.210 nhân khẩu) và phần phía Bắc đường Trần Hưng Đạo thuộc TDP Trường Sanh (gồm 185 hộ, 662 nhân khẩu).

- Quy mô sau sáp nhập: **729 hộ, 2.655 nhân khẩu.**

- Dự kiến địa điểm đặt trụ sở làm việc: Trụ sở UBND phường Phổ Minh cũ.

(7) Thành lập Tổ dân phố Tân An: Sáp nhập toàn bộ diện tích, dân số của TDP Tân Mỹ (502 hộ, 1.812 nhân khẩu) và phần phía Nam đường Trần Hưng Đạo thuộc TDP Trường Sanh (gồm 231 hộ, 895 nhân khẩu).

- Quy mô sau sáp nhập: **733 hộ, 2.707 nhân khẩu.**

- Dự kiến địa điểm đặt trụ sở làm việc: Nhà sinh hoạt văn hóa TDP Tân Mỹ hiện nay.

(8) Thành lập Tổ dân phố Phổ Ninh: Sáp nhập toàn bộ diện tích và dân số của TDP Lộ Bàn (413 hộ, 1.516 nhân khẩu) và TDP Thanh Lâm (398 hộ, 1.476 nhân khẩu).

- Quy mô sau sáp nhập: **811 hộ, 2.992 nhân khẩu.**

- Dự kiến địa điểm đặt trụ sở làm việc: Nhà sinh hoạt văn hóa TDP Lộ Bàn hiện nay.

(9) Thành lập Tổ dân phố An Lạc: Sáp nhập toàn bộ diện tích và dân số của TDP 1 (289 hộ, 1.135 nhân khẩu) và TDP 2 (574 hộ, 2.229 nhân khẩu).

- Quy mô sau sáp nhập: **863 hộ, 3.364 nhân khẩu.**

- Dự kiến địa điểm đặt trụ sở làm việc: Nhà sinh hoạt văn hóa TDP 2 hiện nay.

(10) Thành lập Tổ dân phố Phú Trường: Sáp nhập toàn bộ diện tích và dân số của TDP 5 (523 hộ, 2.089 nhân khẩu) và TDP 6 (343 hộ, 1.289 nhân khẩu).

- Quy mô sau sáp nhập: **866 hộ, 3.378 nhân khẩu.**

- Dự kiến địa điểm đặt trụ sở làm việc: Nhà sinh hoạt văn hóa TDP 5 hiện nay.

1.2. Phương án các tổ dân phố giữ nguyên trạng (05 tổ dân phố)

Nhóm này gồm 05 tổ dân phố đã đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình theo quy chuẩn và có tính ổn định cao. Trong đó, **giữ nguyên tên gọi của 03 tổ dân phố và thực hiện đổi tên gọi của 02 tổ dân phố** nhằm phù hợp với quy hoạch đô thị văn minh:

a) Giữ nguyên trạng và giữ nguyên tên gọi (03 tổ dân phố):

- TDP Vĩnh Bình: Giữ nguyên quy mô gồm 545 hộ, 1.976 nhân khẩu. Trụ sở làm việc dự kiến đặt tại Ban Chỉ huy Quân sự phường Phổ Ninh cũ.

- TDP An Trường: Giữ nguyên quy mô gồm 935 hộ, 3.414 nhân khẩu. Trụ sở làm việc đặt tại Nhà sinh hoạt văn hóa TDP An Trường hiện nay.

- TDP An Ninh: Giữ nguyên quy mô gồm 619 hộ, 2.090 nhân khẩu. Trụ sở làm việc đặt tại Nhà sinh hoạt văn hóa TDP An Ninh hiện nay.

b) Giữ nguyên trạng nhưng thay đổi tên gọi (02 tổ dân phố):

- **Đổi tên Tổ dân phố số 3 thành Tổ dân phố An Thọ:** Giữ nguyên quy mô gồm 540 hộ, 2.117 nhân khẩu. Trụ sở làm việc đặt tại Nhà sinh hoạt văn hóa TDP 3 hiện nay.

- **Đổi tên Tổ dân phố số 4 thành Tổ dân phố Vĩnh Lạc:** Giữ nguyên quy mô gồm 486 hộ, 1.936 nhân khẩu. Trụ sở làm việc đặt tại Nhà sinh hoạt văn hóa TDP 4 hiện nay.

(Cụ thể có Phụ lục kèm theo).

2. Tổ chức bộ máy sau khi sắp xếp, tổ chức lại

Sau khi thực hiện phương án sắp xếp, tổ chức lại, trên địa bàn phường Đức Phổ còn lại tổng cộng 15 tổ dân phố mới như sau:

Bảng 3: Tổng hợp cơ cấu tổ chức, quy mô diện tích, dân cư của 15 tổ dân phố mới

STT	Dự kiến Tên tổ dân phố sau sắp xếp	Diện tích tự nhiên (ha)	Số hộ	Số khẩu	Dự kiến nơi làm việc
1	TDP Hiền Lâm	970.93	462	1794	Nhà sinh hoạt văn hoá TDP Nho Lâm hiện nay
2	TDP Phổ Hoà	666.80	748	2757	Trụ sở UBND phường Phổ Hoà (cũ)
3	TDP Khánh Vĩnh	575.95	927	3932	Nhà sinh hoạt văn hoá TDP Nam Phước hiện nay
4	TDP Thuận An	425.04	634	2672	Nhà sinh hoạt văn hoá TDP Lộc An hiện nay
5	TDP Phổ Vinh	558.13	643	2724	Trụ sở UBND và Nhà văn hóa phường Phổ Vinh (cũ)
6	TDP Phổ Minh	586	729	2655	Trụ sở UBND phường Phổ Minh (cũ)
7	TDP Tân An	328	733	2707	Nhà sinh hoạt văn hoá TDP Tân Mỹ hiện nay
8	TDP Phổ Ninh	1,417.65	811	2992	Nhà sinh hoạt văn hóa TDP Lộ Bàn hiện nay

STT	Dự kiến Tên tổ dân phố sau sắp xếp	Diện tích tự nhiên (ha)	Số hộ	Số khẩu	Dự kiến nơi làm việc
9	TDP An Lạc	97.45	863	3364	Nhà sinh hoạt văn hoá TDP 2 hiện nay
10	TDP Phú Trường	153.22	866	3378	Nhà sinh hoạt văn hoá TDP 5 hiện nay
11	TDP Vĩnh Bình	188.5	545	1976	Trụ sở Ban Chỉ huy Quân sự phường Phổ Ninh (cũ)
12	TDP An Trường	254	935	3414	Nhà sinh hoạt văn hoá TDP An Trường hiện nay
13	TDP An Ninh	403.32	619	2090	Nhà sinh hoạt văn hoá TDP An Ninh hiện nay
14	TDP An Thọ	214.67	540	2117	Nhà sinh hoạt văn hoá TDP 3 hiện nay
15	TDP Vĩnh Lạc	96.37	486	1936	Nhà sinh hoạt văn hoá TDP 4 hiện nay
Tổng:		6,936.03	10.543	40.532	

3. Điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của tổ dân phố sau sắp xếp

3.1. Về tổ chức bộ máy

Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại, các tổ dân phố mới được khẩn trương kiện toàn tổ chức bộ máy theo đúng quy định và hướng dẫn của cơ quan cấp trên. Mỗi tổ dân phố được bố trí các chức danh người hoạt động không chuyên trách theo quy chuẩn hiện hành, gồm: Bí thư Chi bộ, Tổ trưởng tổ dân phố và Trưởng ban công tác Mặt trận tổ dân phố.

Công tác lựa chọn, bố trí nhân sự đảm bảo các tiêu chí về phẩm chất chính trị, điều kiện năng lực hành chính, đạo đức lối sống và uy tín thực tế trong cộng đồng cư dân. Đồng thời, UBND phường phối hợp thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ hỗ trợ đối với những người hoạt động không chuyên trách dôi dư sau sắp xếp theo đúng quy định của pháp luật.

3.2. Về cơ sở vật chất phục vụ hoạt động

Sau khi giảm đầu mối từ 25 xuống còn 15 tổ dân phố, phường dự kiến tối ưu hóa tài sản công bằng cách sử dụng: 03 trụ sở UBND phường cũ, 01 trụ sở Ban Chỉ huy Quân sự phường cũ và 11 nhà sinh hoạt văn hóa làm địa điểm sinh hoạt chính cho các tổ dân phố mới.

UBND phường sẽ tiến hành rà soát, đánh giá hiện trạng kỹ thuật từng công

trình đề lựa chọn địa điểm thuận lợi nhất làm trung tâm hoạt động chính. Đối với các nhà văn hóa dư thừa không dùng làm trụ sở chính, phường tiếp tục quản lý, duy trì sử dụng làm điểm sinh hoạt cộng đồng phụ trợ tại các khu dân cư biệt lập, hoặc tiến hành sắp xếp xử lý tài sản công theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, bảo đảm phát huy tối đa công năng, tuyệt đối tránh thất thoát, lãng phí tài sản nhà nước.

3.3. Về kinh phí hoạt động

Kinh phí tổ chức thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại và kinh phí duy trì hoạt động thường xuyên của tổ dân phố mới được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành. UBND phường chịu trách nhiệm bố trí đầy đủ kinh phí cho công tác thông tin tuyên truyền, tổ chức hội nghị lấy ý kiến cử tri, kinh phí kiện toàn tổ chức bộ máy và quản lý hồ sơ, bàn giao tài sản.

3.4. Về hồ sơ, tài liệu và tài sản

Các tổ dân phố thuộc diện sắp xếp, tổ chức lại có trách nhiệm kiểm kê chi tiết, lập danh mục hồ sơ, tài liệu hành chính, tài sản công và các nguồn quỹ hợp pháp thuộc cộng đồng dân cư để bàn giao đầy đủ cho Ban điều hành tổ dân phố mới tiếp nhận quản lý. Việc bàn giao phải được thực hiện công khai, minh bạch, có sự giám sát của cơ quan chuyên môn và lập biên bản giao nhận chặt chẽ.

3.5. Về điều kiện bảo đảm an ninh, trật tự

Công an phường phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự phường và lực lượng bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở xây dựng kế hoạch chi tiết bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn các tổ dân phố mới sau sáp nhập; kịp thời xử lý dứt điểm các vướng mắc phát sinh từ cơ sở, không để xảy ra các “điểm nóng” mất an ninh trật tự.

Phần thứ tư TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC VÀ LỘ TRÌNH

1. Giai đoạn chuẩn bị (Dự kiến trước ngày 10/6/2026): Hoàn thiện nội dung Đề án trình cấp có thẩm quyền thông qua; tổ chức niêm yết công khai toàn văn dự thảo Đề án tại trụ sở UBND phường và tại tất cả các nhà sinh hoạt văn hóa tổ dân phố để Nhân dân theo dõi.

2. Giai đoạn lấy ý kiến (Dự kiến trước ngày 14/6/2026): Tổ chức họp dân tại từng tổ dân phố thực hiện sắp xếp, tổ chức lại để tuyên truyền và tiến hành lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình theo đúng quy định pháp luật dân chủ ở cơ sở.

3. Giai đoạn hoàn thiện hồ sơ (Dự kiến trước ngày 30/6/2026): UBND phường hoàn thiện hồ sơ pháp lý, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy phường thông qua chủ trương, lập Tờ trình để trình HĐND phường xem xét, ban hành Nghị quyết theo thẩm quyền.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kính đề nghị Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy

- Lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất hệ thống chính trị trong việc thực hiện sắp xếp tổ dân phố theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Chỉ đạo thực hiện quy trình hợp nhất, thành lập, giải thể các chi bộ trực thuộc có liên quan và chỉ định cấp ủy lâm thời theo quy định của Điều lệ Đảng.

- Chỉ đạo, định hướng công tác nhân sự cho các tổ chức đoàn thể sau sáp nhập.

- Chỉ đạo HĐND phường thực hiện chức năng nhiệm vụ theo luật định về việc thành lập, sáp nhập, đổi tên thôn, tổ dân phố theo quy định.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

- Tổ chức triển khai thực hiện nội dung Đề án sau khi được thống nhất; xây dựng kế hoạch chi tiết, hướng dẫn quy trình, thủ tục sáp nhập và thành lập tổ dân phố mới theo đúng quy định pháp luật.

- Phối hợp với Công an phường, các tổ dân phố rà soát, thống kê chính xác số hộ, số nhân khẩu và lập danh sách cử tri lấy ý kiến.

- Tham mưu lấy ý kiến về phương án đổi tên tổ dân phố mới, đảm bảo giữ gìn giá trị lịch sử, văn hóa và phong tục tập quán của địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu bố trí sắp xếp đội ngũ người hoạt động không chuyên trách tại tổ dân phố (*Bí thư Chi bộ, Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng ban công tác Mặt trận tổ dân phố*) mới bảo đảm tinh gọn, hoạt động năng động và hiệu quả.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

- Chủ trì phối hợp xác định rõ đường ranh giới mốc địa giới hành chính giữa các tổ dân phố mới trên thực địa và bản đồ địa chính.

- Hướng dẫn các tổ dân phố thực hiện công tác kiểm kê đất công ích, các công trình hạ tầng công cộng để tiến hành bàn giao, quản lý chặt chẽ sau sắp xếp, tổ chức lại.

- Phối hợp cập nhật các điều chỉnh quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật đô thị liên quan đến tên tổ dân phố mới.

- Tham mưu cấp kinh phí phục vụ công tác sắp xếp, tổ chức lại (*hợp dân, tuyên truyền, văn phòng phẩm,...*).

4. Văn phòng HĐND và UBND phường

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố.

- Hướng dẫn, hỗ trợ nhân dân thực hiện chuyển đổi các loại giấy tờ tùy thân và các giấy tờ liên quan do thay đổi tên gọi tổ dân phố.

5. Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công phường

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng trên hệ thống đài truyền thanh và Trang thông tin điện tử của phường về mục đích, ý nghĩa và quyền lợi của Nhân dân đối với việc thực hiện chủ trương sáp nhập tổ dân phố nhằm tạo sự đồng thuận cao nhất trong toàn xã hội.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức Chính trị - Xã hội phường

- Tăng cường công tác giám sát quá trình tổ chức triển khai thực hiện Đề án, bảo đảm tính dân chủ, công khai, minh bạch, tuân thủ đúng trình tự pháp luật.

- Tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân đồng lòng ủng hộ chủ trương, tham gia đầy đủ, trách nhiệm vào các buổi họp dân lấy ý kiến cử tri.

7. Công an phường

- Nắm chắc tình hình an ninh trật tự, diễn biến dư luận xã hội trong quá trình triển khai xây dựng và thực hiện Đề án, chủ động tham mưu phương án phòng ngừa, giải quyết các mâu thuẫn từ sớm.

- Đảm bảo trật tự an toàn xã hội trong suốt quá trình tổ chức các buổi họp dân, lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình.

- Chủ động hướng dẫn, thực hiện điều chỉnh dữ liệu cư trú, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đối với các thông tin địa chỉ hành chính mới sau khi tổ dân phố thay đổi tên gọi.

- Rà soát, tham mưu phương án kiện toàn lực lượng Tổ tham gia đảm bảo an ninh, trật tự ở cơ sở phù hợp với địa bàn tổ dân phố mới sau sắp xếp.

8. Ban Chỉ huy Quân sự phường

- Phối hợp rà soát, kiện toàn lực lượng dân quân tự vệ, tổ đội cơ sở phù hợp với địa bàn tổ dân phố mới sau sắp xếp.

- Chủ động tham mưu đảm bảo nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương gắn với địa bàn dân cư sau sáp nhập.

9. Các tổ dân phố thuộc diện sắp xếp, tổ chức lại

- Tập trung tổ chức tuyên truyền, quán triệt sâu rộng đến từng hộ gia đình về mục đích, ý nghĩa và sự cần thiết của việc sắp xếp, sáp nhập tổ dân phố.

- Phối hợp rà soát số hộ gia đình, nhân khẩu, tài sản công, hồ sơ tài liệu liên quan phục vụ công tác sắp xếp.

- Tổ chức Hội nghị cử tri lấy ý kiến đại diện hộ gia đình chặt chẽ, dân chủ, đạt tỷ lệ đồng thuận cao theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc công tác bàn giao nguyên trạng hồ sơ quản lý hành chính, tài sản công, nhà văn hóa cho Ban điều hành tổ dân phố mới ngay khi có Quyết định thành lập chính thức của cấp có thẩm quyền.

10. Chế độ báo cáo

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ dân phố có liên quan định kỳ báo cáo tiến độ triển khai thực hiện Đề án về UBND phường để tổng hợp, theo dõi và chỉ đạo thực hiện. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về UBND phường (qua Phòng Văn hóa – Xã hội phường) để xem xét, giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Đề án sáp nhập bảo đảm sau khi tổ chức lại, **100% các đơn vị tổ dân phố mới** trên địa bàn phường Đức Phổ đều đạt và vượt chỉ tiêu tối thiểu 450 hộ theo quy định pháp luật. Mô hình hoạt động này giúp giảm bớt số lượng cán bộ không chuyên trách ở cơ sở, tiết kiệm ngân sách nhà nước, nâng cao tính liên kết và phát triển đồng bộ kinh tế - xã hội địa phương.

Kính trình Hội đồng nhân dân phường xem xét sắp xếp, tổ chức lại các tổ dân phố trên địa bàn phường theo nội dung Đề án này để tổ chức triển khai thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- Ban Thường vụ Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy;
- Ban Thường trực UBMTTQVN phường;
- Công an phường, Ban Chỉ huy Quân sự phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường;
- Các Tổ dân phố;
- Lưu: VT.VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Sang